TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 19/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 18/6/2018
"Về việc Tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH ĐỒNG THÁP

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thiêm
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Văn Triều
2. Bà Trần Thị Phiến

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thụy Thùy Trâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Ông Trần Cao Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2018 tại Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 143/2018/TLST-HNGĐ ngày 03/5/2018 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2018/QĐXXST –HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Trần Nhuận Đ, sinh năm 1980
Địa chỉ: số 719, ấp Thạnh P, xã Tân B, huyện C, Đồng Tháp.
Bị đơn: Nguyễn Thị P, sinh năm 1983 (mất tích)
Địa chỉ cuối cùng: số 719 ấp Thạnh P, xã Tân B, huyện C, Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 11/10/2017 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Trần Nhuận Đ trình bày:

Anh Trần Nhuận Đ với chị Nguyễn Thị P là vợ chồng chung sống với nhau năm 2014, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Tân Bình, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn ngày 13/10/2014. Anh Đ và chị P chung sống với nhau cho đến tháng 09 năm 2015 thì chị P đã tự ý bỏ nhà ra đi cho đến nay không về gia đình. Anh Đ đã tìm kiếm khắp nơi cũng không biết chị Nguyễn Thị P đang ở đâu nên anh Đ đã nhắn tin tìm kiếm trên báo Nhân dân 03 kỳ liên tiếp gồm số báo 22653, 22654, 22655 phát hành ngày 14, 15, 16/10/2017 và thông báo phát sóng trên Đài Tiếng nói Việt

Nam – Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh 03 ngày liên tục, từ lúc 17h50 – 18h00 các ngày 20, 21, 22/10/2017 để tìm kiếm Nguyễn Thị P, nhưng cho đến nay không nhận được tin tức xác thực gì về Nguyễn Thị P. Ngày 19/3/2018 Tòa án tuyên bố chị P mất tích.

Nay anh Đ yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với người bị tuyên bố mất tích là chị Nguyễn Thị P.

- Về con chung: không có
- Về tài sản chung: không có
- Về nợ chung: không có

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành phát biểu ý kiến: Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự, thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp và tư cách của người tham gia tố tụng, thu thập đầy đủ chứng cứ để làm căn cứ giải quyết vụ án. Về thời hạn chuẩn bị xét xử Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định tại Điều 203 Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát đúng quy định.

- Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử: Tại phiên toà Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm.

- Việc chấp hành pháp luật của đương sự trong vụ án: Từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: nguyên đơn chấp hành đúng quy định tại Điều 71 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Ý kiến giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu của anh Trần Nhuận Đ được ly hôn với chị Nguyễn Thị P; Về con chung không có, tài sản chung không có, nợ chung không có nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ ý kiến của các bên đương sự, quan điểm của Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hôn nhân: anh Trần Nhuận Đ và chị Nguyễn Thị P kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn nên được xác định là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn anh Đ và chị P chung sống với nhau đến khoảng tháng 9 năm 2015 thì chị P bỏ nhà ra đi biệt tích cho đến nay không trở về. Ngày 19/3/2018 Tòa án nhân dân huyện Châu Thành đã Tuyên bố chị Nguyễn Thị P mất tích theo yêu cầu của anh Trần Nhuận Đ.

Nay anh Trần Nhuận Đ yêu cầu được ly hôn với chị Nguyễn Thị P

Theo khoản 2 Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình qui định:

"Trong trường hợp vợ hoặc chồng của người bị Tòa án tuyên bố mất tích yêu cầu ly hôn thì Tòa án giải quyết cho ly hôn"

Căn cứ khoản 2 Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình Hội đồng xét xử xét thấy việc anh Trần Nhuận Đ yêu cầu ly hôn với chị Nguyễn Thị P là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật nên chấp nhận.

[2] Về con chung; Tài sản chung và nợ chung: không có nên không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: anh Trần Nhuận Đ phải chịu toàn bộ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

[4] Xét thấy tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến việc tuân theo pháp luật tố tụng và đề xuất hướng giải quyết là phù hợp nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều Điều 56 luật Hôn nhân gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, Nước Công hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

Xử:

- Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của anh Trần Nhuận Đ được ly hôn với chị Nguyễn Thị P.

- Về con chung: không có

- Về tài sản chung: không có

- Về nợ chung: không có

- Về án phí: anh Trần Nhuận Đ phải chịu 300.000đ tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh Đ đã nộp ngày 03/5/2018 theo biên lai số 03061 tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành (anh Đ đã nộp xong án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm).

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

***Nơi nhận*:**
- Tòa án ND tỉnh Đồng Tháp;
- Viện kiểm sát ND huyện C;
- Các đương sự;
- Chi cục Thi hành án DS H. C
- Lưu hồ sơ vụ án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Lê Thị Thiêm